

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị M và anh Trịnh Đình N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Mai.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Lê Thị M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

Anh Trịnh Đình N, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 5 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị M và anh Trịnh Đình N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị M và anh Trịnh Đình N thống nhất vợ chồng có 02 con chung là các cháu Trịnh Đình V, sinh ngày 09/01/2007 và cháu Trịnh Thị Thảo V, sinh ngày 10/10/2012; anh chị tự nguyện thống nhất chị M trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu Trịnh Đình V và Trịnh Thị T V cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, đây cũng là nguyện vọng của hai cháu đều muốn được ở cùng chị M; anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị M.

Anh Trịnh Đình N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị M và anh Trịnh Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Chị Lê Thị M và anh Trịnh Đình N không phải chịu.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND thị trấn P (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Vũ Đại Long**